

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HSST

Ngày: 22-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Xuyên.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Ân.

2. Bà Hà Thị Vũ.

3. Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Trà, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/HSST-QĐ ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Vàng Thị S (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1988, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở trước khi bị bắt: Bản L, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; con ông A (Đã chết), con bà B - SN 1964; chồng C - SN 1987 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2017 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đình K - Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2017, Vàng Thị S có gặp và quen biết một người đàn ông dân tộc Mông tên Giàng A C ở huyện M, tỉnh Điện Biên. C đặt vấn đề mua hêrôin và hồng phiến với S nên S đã điện thoại cho Sùng A P ở Lào để mua hêrôin và hồng phiến bán cho khách, có bao nhiêu lấy bấy nhiêu, giá thỏa thuận 130 triệu đồng/01 bánh hêrôin và 05 triệu đồng/01 túi hồng phiến. P đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 03/7/2017, P điện thoại cho S nói đã mang hêrôin và hồng phiến đến một lán nương. S đi bộ đến lán nương gặp P. P nói chỉ tìm được 02 bánh hêrôin và 40 túi hồng phiến và thỏa thuận sau khi bán được sẽ chia cho S 10 triệu đồng/01 bánh hêrôin, còn hồng phiến sau khi bán sẽ cho S một ít tiền lãi nhưng không nói cụ thể bao nhiêu. Sau đó, S gọi điện cho Giàng A C đến mua hêrôin và hồng phiến đồng thời nói lại cho P biết việc C sẽ đến mua hêrôin và hồng phiến. Do trời mưa nên S và P đợi 02 ngày ở lán nương mà C vẫn không đến. P đưa cho S 02 bánh hêrôin và 40 túi hồng phiến và hẹn S khi nào bán được thì P sang lấy tiền. S để hêrôin và hồng phiến vào túi nilông màu đen giấu dưới một hòn đá gần lán nương. Đến sáng ngày 06/7/2017, C gọi điện cho S nói muốn mua hêrôin và hồng phiến tại nhà S. S đi bộ lấy hêrôin và hồng phiến từ chỗ cất giấu rồi để vào chiếc bao tải màu xanh đã cũ, cho vào lu cỡ đeo về. Do trời mưa nên C lại gọi điện bảo không đến chỗ hẹn được, bảo S mang hêrôin và hồng phiến đến chỗ C đang đứng ở khu vực bản T, xã K. S đến nhà anh trai là Vàng A H ở cùng bản rủ đi bán hêrôin và hồng phiến, nếu bán được sẽ chia cho H một ít tiền, H đồng ý và đi ngay cùng với S. Khi đi bộ gần đến điểm hẹn, S đưa lu cỡ trong có hêrôin và hồng phiến cho H và đứng đợi ở đó, còn S đi trước kiểm tra tiền. Sau khi kiểm tra tiền xong, S gọi điện cho H cầm lu cỡ có hêrôin và hồng phiến đến cho S. Khi C và S đang kiểm tra hàng thì bị Công an bắt quả tang. Vàng A H và Giàng A C chạy thoát còn Vàng Thị S bị bắt cùng toàn bộ vật chứng gồm 02 bánh hêrôin và 40 túi hồng phiến.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 07/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ của Vàng Thị S 02 bánh chất bột màu trắng dạng nén nghi hêrôin có

tổng trọng lượng 656,02 gam và 40 túi nilông trong có 7745 viên nén màu hồng, màu xanh nghi ma túy tổng hợp có tổng trọng lượng 697,05 gam.

Kết luận giám định số: 663/GĐ-PC54 ngày 08/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại heroin.

- 40 (bốn mươi) mẫu viên nén màu hồng, màu xanh được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 67/QĐ-VKS-P1 ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vàng Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị S: Tù chung thân; không áp dụng hình phạt bổ sung; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xử lý vật chứng trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS để xử lý theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 194 BLHS. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 06/7/2017, tại khu vực bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo cùng với Giàng A C và Vàng A H đang trao đổi mua bán 02 bánh hêrôin có trọng lượng 656,02 gam và 40 túi hồng phiến có trọng lượng 697,05 gam thì bị Công an bắt quả tang. Mục đích bị cáo mua bán hêrôin và hồng phiến để kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/7/2017 (BL:01-02); Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 07/7/2017 (BL:44-47); Biên bản ghi lời khai cũng như Biên bản hỏi cung của bị cáo (BL:66-93). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng Thị S có hành vi mua bán trái phép 656,02 gam hêrôin và 697,05 gam Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Bị cáo S có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy, biết pháp luật nghiêm cấm đối với mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng với mục đích kiếm lời, bị cáo đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép 656,02 gam hêrôin và 697,05 gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác và cũng là nguyên nhân làm gia tăng người sử dụng ma túy trong xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết khác: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy có tổng trọng lượng rất lớn nên hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo tù

không thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản,...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người làm nương, không có thu nhập và theo Biên bản xác minh ngày 13/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, thì gia đình bị cáo Vàng Thị S rất khó khăn, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Toàn bộ số lượng hêrôin và Methamphetamine còn lại sau giám định tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với những vật chứng: mảnh nilông đi mưa, túi nilông, lu cỡ đan bằng tre, bao xác rắn, do không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma túy tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện: Đối tượng Sùng A P và Giàng A C là những người tham gia mua, bán ma túy với Vàng Thị S. Do không xác định được lai lịch và nhân thân của các đối tượng nên không có cơ sở để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Vàng A H, sinh năm 1983, trú tại bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người đi bán hêrôin và hồng phiến cùng Vàng Thị S. Trong quá trình điều tra, H không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm rõ được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Hội đồng xét xử cũng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thị S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị S: Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 06/7/2017).

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ Toàn bộ số hêrôin và Methamphetamine trong vụ án: 02 bánh hêrôin có trọng lượng 656,02 gam, trích 02 mẫu giám định = 14,95 gam, còn lại 641,07 gam. 40 túi viên nén màu hồng, màu xanh có 7745 viên = 697,05 gam, trích 239 viên = 21,51 gam gửi giám định, còn lại 7506 viên = 675,54 gam.

+ 01 (một) lu cở đan bằng tre có dây đeo làm bằng vỏ bao xác rắn đã cũ.

+ 01 (một) bao xác rắn màu xanh – trắng, trên vỏ bao có ghi chữ “gạo thơm ngon thượng hạng BỒ CÂU”

+ 02 (hai) mảnh nilon đi mưa màu trắng đã cũ.

+ 01 (một) túi nilon màu xanh đã cũ.

+ 02 (hai) túi nilon màu đen đã cũ.

- *Tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, bàn phím màu đỏ, nhãn hiệu Masstel C105, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của Vàng Thị S.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Điện Biên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị S.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vàng Thị S có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã (T/báo);
- Lưu HS.

Lò Thị Xuyên